**UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN**

**TRƯỜNG MẦM NON CHUYÊN MỸ**

**GIÁO ÁN**

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**(ỨNG DỤNG STEAM TRONG GIẢNG DẠY)**

Đề tài: Làm quen chữ cái o, ô, ơ

Lứa tuổi: Mẫu giáo lớn

Lớp: 5t2

Thời gian: 30-35 phút

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Thu Thảo

Ngày dạy: 21/09/2023

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

**I/ MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU**

**\* Khoa học:** Trẻ nhận biết và phát âm được chữ cái O, Ô, Ơ. Nêu được cấu tạo, điểm giống và khác nhau giữa các chữ O, Ô, Ơ.

**\* Công nghệ:** Cách sử dụng các dụng cụ, phương tiện tạo ra chữ O, Ô, Ơ.

**\* Kỹ thuật:** Biết sử dụng các kỹ năng tạo hình, các vật liệu: que kẽm, ống hút, bút dạ, phấn, đất nặn, cát, hột hạt, cúc áo... để tạo ra chữ O, Ô, Ơ: xếp, uốn cong, lăn dài... Quy trình, các bước tạo ra chữ O, Ô, Ơ bằng nguyên vật liệu trẻ chọn.

**\* Nghệ Thuật:** Sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu sáng tạo để trang trí tạo ra chữ O, Ô, Ơ đẹp mắt. Trẻ thích tham gia vào hoạt động và phát triển các ý tưởng. Trẻ thể hiện sự tự tin, thích thú khi có tạo ra được sản phẩm.

**\* Toán học:** Trẻ đếm nét chữ cái, đo dài ngắn.

**II/ CHUẨN BỊ**

**1. Chuẩn bị của cô**

- Slide trò chơi đoán tên các nét: cong tròn khép kín, nét xiên trái, xiên phải,...

- Video chữ cái

- Slide trò chơi “chữ cái vui nhộn”

**2. Chuẩn bị của trẻ**

- Thẻ chữ O, Ô, Ơ. Các nét rời chữ O, Ô, Ơ

- Bảng phân tích kết quả 4 nhóm.

- Giấy thủ công A5, Kéo con, bút dạ, bút màu, đất nặn.

- Dây kẽm xù, ống hút, cúc áo, hột hạt, cát màu, vỏ lạc, ....

- Băng dính, keo sữa,...

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **III. Tổ chức hoạt động:** | | |
| **Tên hoạt động** | **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **E1. Gắn kết:** | - Cô giới thiệu có các cô giáo về dự.  - Ôn lại các nét qua trò chơi “xem hình ảnh đoán đúng tên nét”  - Cho trẻ quan sát chữ cái O, Ô, Ơ trên màn hình.  - Trò chuyện với trẻ, khơi gợi sự hiểu biết của trẻ về chữ cái O, Ô, Ơ.  + Hỏi trẻ thấy chữ cái nào xuất hiện trong video?  + Trẻ biết gì về chữ cái O, Ô, Ơ  + Con đã thấy chữ O, Ô, Ơ ở đâu rồi?  - Chúng mình cùng làm quen và tìm hiểu về hai chữ nhé.  - Dẫn dắt trẻ vào hoạt động khám phá chữ cái mới O, Ô, Ơ | - Trẻ chào khách  - Trẻ quan sát và đoán tên các nét  - Trẻ trả lời |
| **E2.Khám phá:** | ***\* Hỏi trẻ về cách thức điều tra, khám phá***  - Cô chuẩn bị cho trẻ thẻ chữ O, Ô, Ơ. Chữ O, Ô, Ơ bằng nét tách rời.  - Chia trẻ về các nhóm để khám phá về các nét tạo chữ O, Ô, Ơ.  - Cô hướng dẫn trẻ cách để khám phá chữ cái O, Ô, Ơ.  - Trẻ sẽ cùng nhau thảo luận sau đó ghi lại kết quả lên bảng khám phá.  - Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ chia sẻ, khám phá, tìm kiếm, cho trẻ sử dụng các dụng cụ hỗ trợ và ghi chép lại:  + Con đang khám phá chữ gì?  + Chữ O, Ô, Ơ có mấy nét? Đó là những nét gì?  + Con phát âm chữ O, Ô, Ơ như thế nào?  **\* Trẻ tiến hành điều tra, khám phá**  - Sau đó mời từng nhóm lên chia sẻ bảng phân tích cấu tạo chữ của nhóm mình.  - Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được.  - Nhóm con đã khám phá chữ gì?  - Vậy con cho cô biết chữ này có đặc điểm gì? Được cấu tạo bởi mấy nét? Hai chữ này có đặc điểm gì giống và khác nhau?  - Khi phát âm khẩu hình miệng của con sẽ như thế nào?  - Cô mời lần lượt từng nhóm lên chia sẻ.  -> Cô chốt: Vừa rồi là ý kiếm chia sẻ khám phá của 4 nhóm bây giờ cô sẽ tổng hợp lại các ý kiến đó.  - Cô giới thiệu chữ O và cách phát âm.  + Cô mời cả lớp phát âm.  + Từng nhóm phát âm.  + Cá nhân phát âm  - Chữ O được cấu tạo bởi một nét cong tròn khép kín. Khi phát âm chữ O hơi tròn miệng, lấy hơi từ thanh quản lên và bật hơi nhẹ nhàng lên và phát ra tiếng “O”.  - Cô giới thiệu chữ Ô và cách phát âm.  + Cô mời cả lớp phát âm.  + Từng nhóm phát âm.  + Cá nhân phát âm.  - Chữ Ô thì được cấu tạo bởi ba nét: Một nét cong tròn khép kín, một nét xiên trái và một nét xiên phải. Khi phát âm miệng hơi chu hai môi về phía trước với dộ rộng vừa phải, lấy hơi từ thanh quản lên và phát âm “Ô”  - Cô giới thiệu chữ Ơ và cách phát âm.  + Cô mời cả lớp phát âm.  + Từng nhóm phát âm.  + Cá nhân phát âm.  - Chữ Ô thì được cấu tạo bởi ba nét: Một nét cong tròn khép kín, một nét móc nhỏ ở trên và ở bên phải của nét cong tròn khép kín. Khi phát âm miệng hơi tròn, phần đầu lưỡi chạm vào phía trên khuông miệng, đồng thời bật hơi tạo thành “Ơ”  - Cô sửa sai những bạn phát âm chưa đúng.  - Cô giới thiệu: Ngoài chữ O, Ô, Ơ in thường chúng mình vừa khám phá. Còn có các kiểu chữ khác nhau chúng mình cùng quan sát: Chữ O in hoa, o in thường, o viết thường các con quan sát xem 3 chữ O này có viết giống nhau không? 3 chữ O này có cách viết khác nhau nhưng đều được phát âm là O, cả lớp phát âm O,O,O)  -Cô giới thiệu các kiểu chữ Ô và chữ Ơ tương tự như chữ O.  **\* Trò chơi “Chữ cái vui nhộn”**  Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi.  - Cách chơi: Cả lớp vừa đi vừa vận động theo nhạc, khi nhạc dừng trên màn hình sẽ xuất hiện một chữ cái bất kì, những bạn có thẻ chữ cái đó sẽ dơ tay cao và phát âm chữ cái đó.  - Luật chơi: Bạn nào dơ sai thì sẽ phát âm lại chữ cái đó 3 lần.  - Cô cùng trẻ chơi trò chơi.  - Cô nhận xét quá trình trẻ chơi và động viên khen trẻ.  **\* Trò chơi “Tạo hình chữ cái từ các nguyên vật liệu”**  - Cô chuẩn bị các nguyên vật liệu cho trẻ về nhóm để thực hiện tạo hình chữ cái theo ý thích và sự sáng tạo của trẻ.  - Cô mời bạn đại diện nhóm đi lấy nguyên vật liệu về nhóm thực hiện.  + Nhóm 1: Tạo hình chữ cái từ cát màu  + Nhóm 2: Tạo hình chữ cái bằng cách in, đồ chữ cái  + Nhóm 3,4: Tạo hình chữ cái từ: vỏ lạc, cúc áo, kẽm xù, đất nặn... | - Trẻ chú ý lắng nghe.  - Quan sát, ghép chữ từ các nét rời.  - Trẻ cùng nhau về nhóm khám phá cấu tạo nét chữ.  - Trẻ trả lời  -Đại diện nhóm lên chia sẻ.  - Trẻ trả lời  - Trẻ chú ý.  - Lớp phát âm  - Nhóm phát âm  - Cá nhân phát âm.  - Trẻ chú ý  - Lớp phát âm  - Nhóm phát âm  - Cá nhân phát âm  - Trẻ chú ý  - Lớp phát âm  - Nhóm phát âm  - Cá nhân phát âm  - Trẻ chú ý  - Trẻ quan sát và phát âm  -Trẻ chú ý  -Trẻ chơi trò chơi  - Các nhóm thảo luận về ý tưởng thực hiện thử thách tạo chữ O,Ô,Ơ từ các nguyên liệu khác nhau, |
| **E3. Giải thích** | - Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được.  - Cô tổng hợp ý kiến và chia sẻ kiến thức cho trẻ  - Hỗ trợ trả lời, làm rõ thông tin.  - Cô sửa sai những bạn phát âm chưa đúng.  - Tạo thử thách tạo hình chữ o, ô, ơ từ các nguyên liệu khác nhau.  - Ghi nhận ý tưởng của trẻ | - Đặt các câu hỏi, thắc mắc mà trẻ chưa giải đáp được.  - Trẻ chia sẻ về ý tưởng thực hiện thử thách của nhóm mình. |
| **E4. Áp dụng -**  **Củng cố - Mở**  **rộng** | Cô quan sát, động viên khuyến khích, gợi ý trẻ thực hiện, khuyến khích trẻ phát âm nhiều lần và nói lên cấu tạo chữ cái mình đang tạo hình.  - Động viên, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn, chưa thực hiện được. | - Các nhóm chọn nguyên vật liệu đề tạo chữ O, Ô, Ơ (cúc áo, kẽm xù, khay cát, bút...).  - Trẻ chơi |
| **E5. Đánh giá** | - Cô hỏi trẻ ý tưởng sáng tạo tạo hình chữ U-Ư  Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ thực hiện.  - Đặt các câu hỏi đào sâu kiến thức, và kích thích trẻ chia sẻ về cấu tạo và phát âm chữ U-Ư  - Động viên, hỗ trợ những trẻ còn chưa thực hiện được.  -Cho trẻ mang sản phẩm đi trưng bày ở các góc. | -Trẻ tả lời cô.  - Trẻ trưng bày, chia sẻ sản phẩm của mình với cô và các bạn. |